

Số: /KH-UBND

Hành Minh, ngày 28 tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Quảng Ngãi phiên bản 2.0 ban hành theo QĐ 2126/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 trên địa bàn xã Hành Minh

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ nghị quyết 27/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025;

Căn cứ Nghị định 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt chiến lược phát triển chính phủ điện tử hướng tới chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ quyết định số 2323/QĐ-BTTTT ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ thông tin và Truyền thông ban hành khung kiến trúc chính phủ điện tử Việt nam, phiên bản 2.0;

Căn cứ Quyết định số 2126/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Quảng Ngãi, phiên bản 2.0;

Ủy ban nhân dân xã Hành Minh lập Kế hoạch triển khai, duy trì và cập nhật Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Quảng Ngãi phiên bản 2.0 trên địa bàn xã Hành Minh, với những nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1.1. Mục tiêu tổng quát

- Kiến trúc CQĐT tỉnh Quảng Ngãi, phiên bản 2.0 là cơ sở để triển khai Chính quyền điện tử, hướng đến Chính quyền số với mục tiêu nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động của cơ quan nhà nước thuộc tỉnh; đảm bảo tính kết nối liên thông, tránh trùng lặp, nâng cao hiệu năng hoạt động của các nền tảng, ứng dụng trong hệ thống thông tin phục vụ Chính quyền tỉnh Quảng Ngãi.

- Kiến trúc CQĐT tỉnh Quảng Ngãi, phiên bản 2.0 là cơ sở cho việc triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) tại tỉnh.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Xác định các thành phần và mối quan hệ giữa các thành phần của Kiến trúc CQĐT tỉnh Quảng Ngãi, phiên bản 2.0 nhằm:

- Đảm bảo các điều kiện để kết nối liên thông, tích hợp, chia sẻ, sử dụng lại thông tin, cơ sở hạ tầng thông tin thông qua việc tuân thủ các danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành.

- Đảm bảo khả năng giám sát, đánh giá đầu tư; đảm bảo triển khai ứng dụng CNTT đồng bộ, tránh trùng lặp, tiết kiệm chi phí, thời gian triển khai.

- Nâng cao tính linh hoạt khi xây dựng, triển khai các thành phần, hệ thống ứng dụng CNTT theo điều kiện thực tế của tỉnh.

- Làm cơ sở để xác định các thành phần, hệ thống ứng dụng CNTT cần tiếp tục xây dựng, phát triển trong lộ trình triển khai Chính phủ điện tử tại Quảng Ngãi.

- Xác định lộ trình và lập kế hoạch triển khai xây dựng CQĐT tỉnh Quảng Ngãi gắn với phát triển Đô thị thông minh, từng bước xây dựng, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

- Số hóa dữ liệu về dân cư, tổ chức - doanh nghiệp, thủ tục hành chính (bao gồm kết quả giải quyết TTHC), chỉ số kinh tế, xã hội của tỉnh để phục vụ cho việc tổng hợp, báo cáo; làm cơ sở để các ngành tham mưu và giúp lãnh đạo tỉnh đưa ra các quyết định chính xác, kịp thời, hiệu quả để thu hút đầu tư, phát triển kinh tế và cải cách hành chính của tỉnh.

- Làm cơ sở để xây dựng các yêu cầu, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, thiết kế cơ sở, thiết kế chi tiết, lựa chọn giải pháp cho các dự án CNTT triển khai tại tỉnh, đảm bảo phù hợp với Kiến trúc CQĐT tỉnh Quảng Ngãi, phiên bản 2.0.

- Kiến trúc thể hiện được bức tranh tổng thể về CNTT của tỉnh theo từng giai đoạn xác định.

- Hỗ trợ việc quản lý đầu tư CNTT của các cơ quan trong tỉnh.

- Cung cấp thông tin phục vụ việc xây dựng các yêu cầu của các dự án CNTT triển khai tại tỉnh Quảng Ngãi.

- Cung cấp thông tin đầu vào phục vụ thiết kế cơ sở, thiết kế chi tiết các dự án CNTT triển khai tại tỉnh.

- Cung cấp thông tin hỗ trợ việc lựa chọn giải pháp cơ sở hạ tầng, phần cứng, phần mềm...

- Cung cấp thông tin hỗ trợ việc quản lý, thực hiện kiểm thử chấp nhận các dự án CNTT triển khai trên địa bàn tỉnh.

- Cung cấp thông tin phục vụ công tác thẩm định, quyết định đầu tư và phê duyệt các dự án, hạng mục CNTT triển khai thuộc thẩm quyền của tỉnh.

- Là cơ sở để các cơ quan, đơn vị tham khảo, chia sẻ thông tin phục vụ triển khai các ứng dụng CNTT của cơ quan, đơn vị mình.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Những nội dung điều chỉnh, cập nhật, bổ sung Kiến trúc CQĐT tỉnh Quảng Ngãi, phiên bản 2.0 so với phiên bản 1.0

a) Cập nhật sơ đồ tổng thể Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Quảng Ngãi cho phù hợp với xu hướng phát triển của Chính phủ điện tử theo Quyết định 2323/QĐ-BTTTT ngày 31/12/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông, gồm các nội dung:

- Kế thừa sơ đồ tổng thể Kiến trúc tổng thể CQĐT 1.0.
 - Bổ sung cơ sở dữ liệu người dùng phục vụ nhu cầu xác thực tập trung.
 - Bổ sung Danh mục điện tử dùng chung tạo tiền đề đảm bảo kết nối, chia sẻ, dùng chung giữa các Hệ thống thông tin của Bộ, ngành, địa phương, các Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu cấp quốc gia.
- b) Bổ sung 5 mô hình tham chiếu vào Kiến trúc Chính quyền điện tử Quảng Ngãi, phiên bản 2.0, gồm các nội dung:
- *Kiến trúc nghiệp vụ:*
 - + Xác định mối quan hệ nghiệp vụ giữa các cơ quan tham gia xử lý TTHC.
 - + Xác định mối quan hệ trong việc cung cấp thông tin giữa các cơ quan tham gia xử lý TTHC.
 - + Xác định các dịch vụ dùng chung và yêu cầu về mặt chức năng của hệ thống cung cấp dịch vụ.
 - + Xác định các đối tượng có nhu cầu sử dụng thông tin.
 - *Kiến trúc dữ liệu:*
 - + Đưa ra mô hình dữ liệu được tổ chức theo 5 miền tham chiếu của Khung Kiến trúc CPĐT Việt Nam 2.0 gồm: Kinh tế - Xã hội; Xã hội; Đối ngoại, quốc phòng, an ninh; Hỗ trợ hoạt động của CQNN; Quản lý nguồn lực.
 - + Xác định các CSDL dùng chung phục vụ giải quyết TTHC và CSDL dùng chung phục vụ hoạt động quản lý nội bộ.
 - + Đưa ra các phương án trao đổi dữ liệu và các giải pháp dữ liệu.
 - *Kiến trúc ứng dụng:*
 - + Đưa ra sơ đồ mô hình giao tiếp giữa các ứng dụng, xác định mối quan hệ giữa các ứng dụng.
 - + Định hình các ứng dụng cần xây dựng, duy trì, nâng cấp mở rộng.
 - + Xây dựng phương thức kết nối, khai thác thông tin, dữ liệu và các yêu cầu đảm bảo chất lượng, duy trì hệ thống.
 - *Kiến trúc Kỹ thuật - Công nghệ:*
 - + Đưa ra các mô hình kết nối mạng, mô hình triển khai Trung tâm dữ liệu, Cụm máy chủ với các vùng quy hoạch cụ thể.
 - + Cập nhật công nghệ mới: Trí tuệ nhân tạo, Dữ liệu lớn, Điện toán đám mây, Chuỗi khối...
 - + Đưa ra đề xuất xây dựng các dịch vụ và ứng dụng cơ sở hạ tầng (điện toán đám mây, hạ tầng khóa công khai).
 - + Cập nhật danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật công nghệ được ban hành mới.
 - *Kiến trúc An toàn thông tin:*
 - + Mô hình an toàn thông tin được xây dựng trên cơ sở xác định rõ mục tiêu, đánh giá rủi ro, đưa ra các biện pháp kiểm soát.
 - + Xây dựng phương án đảm bảo, phương án quản lý an toàn thông tin ở tất cả các thành phần.
 - + Xây dựng phương án dự phòng thảm họa.
 - + Xây dựng phương án giám sát liên tục đối với công tác đảm bảo an toàn thông tin.

c) Bổ sung danh mục chi tiết các hệ thống thông tin, hệ thống cơ sở dữ liệu tạo nền tảng tham chiếu khi phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số và đô thị thông minh tỉnh Quảng Ngãi theo khung tham chiếu Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0 gồm các nội dung:

- Hệ thống phân tích dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ.

- Hệ thống tham vấn chính sách, văn bản quy phạm pháp luật.

- Trung tâm tích hợp dữ liệu phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Hệ thống giám sát và kiểm soát CPĐT.

- Nền tảng phát triển ứng dụng CPĐT (Hướng tới cung cấp nền tảng ứng dụng như một dịch vụ (PaaS)).

- Các CSDL, hệ thống thông tin quốc gia (Dân cư, Hộ tịch điện tử, Tài chính, Bảo hiểm, Đất đai quốc gia, Thủ tục hành chính, An sinh xã hội, Tài nguyên môi trường, CBCCVV, Quy hoạch, Đăng ký doanh nghiệp,..).

2. Sơ đồ Kiến trúc tổng thể và mô tả các thành phần trong sơ đồ Kiến trúc tổng thể CQĐT tỉnh Quảng Ngãi, phiên bản 2.0

Mô hình Kiến trúc gồm các thành phần chính:

- Người sử dụng (các tác nhân).

- Kênh truy cập/tương tác.

- Dịch vụ công thông tin điện tử.

- Dịch vụ công trực tuyến.

- Ứng dụng và cơ sở dữ liệu.

- Các dịch vụ chia sẻ và tích hợp.

- Hạ tầng kỹ thuật.

- Quản lý chỉ đạo

3. Xây dựng, hoàn thiện cơ chế chính sách pháp luật về ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin

Xây dựng kế hoạch phát triển ứng dụng CNTT tỉnh Quảng Ngãi, phát triển Chính phủ số, Chính quyền số cấp xã; thử nghiệm phát triển dịch vụ đô thị thông minh; rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong các lĩnh vực chuyên ngành để đáp ứng yêu cầu điều chỉnh các mối quan hệ mới phát sinh trong ứng dụng CNTT, xây dựng CQĐT, chuyển đổi số.

Duy trì, cập nhật Kiến trúc CQĐT tỉnh; xây dựng các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện ứng dụng CNTT tại cơ quan, đơn vị, địa phương, tuân thủ Kiến trúc CQĐT 2.0 tỉnh Quảng Ngãi.

Xây dựng, cập nhật bộ mã định danh điện tử của các cơ quan, tổ chức thống nhất theo tiêu chuẩn quy định, đảm bảo phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu của tất cả các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu (CSDL).

Xây dựng các văn bản triển khai chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ của các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

Hướng dẫn, triển khai các nội dung về an toàn thông tin (ATTT) theo hướng quy định trách nhiệm bảo đảm ATTT đối với tổ chức, cá nhân; có các biện pháp bảo đảm ATTT, an ninh mạng; thực hiện việc đề xuất, phê duyệt ATTT theo cấp độ đối với tất cả các hệ thống thông tin.

Xây dựng các văn bản bảo đảm triển khai chuyển đổi hạ tầng ứng dụng CNTT tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh sang ứng dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (IPv6).

Xây dựng chính sách ưu đãi, hỗ trợ, thu hút, đào tạo nguồn nhân lực CNTT làm việc trong các cơ quan Đảng, Đoàn thể và Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi.

4. Xây dựng nền tảng công nghệ phát triển CQĐT tỉnh phù hợp với xu thế phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số

Thường xuyên xem xét, đánh giá hoạt động của các hệ thống thông tin đã xây dựng như: Cổng thông tin điện tử; Thư điện tử; Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử; Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành; Cập nhật theo các tiêu chuẩn, đánh giá của Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan Trung ương khác.

Xây dựng, hoàn thiện các CSDL chuyên ngành; các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án số hoá, chuyển đổi số tất cả quy trình nghiệp vụ của cơ quan nhà nước; cập nhật triển khai các hệ thống CSDL Quốc gia tại địa phương; kết nối liên thông, chia sẻ với Hệ thống thông tin một cửa điện tử, Cổng DVC tỉnh, Cổng DVC quốc gia phục vụ người dân và doanh nghiệp. Trong giai đoạn 2022 - 2025, triển khai, phát triển, hoàn thiện các nội dung cơ bản gồm:

- Phát triển nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung của tỉnh (LGSP), kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP) nhằm chia sẻ thông tin, dữ liệu phục vụ khai thác, sử dụng.

- Phát triển Trung tâm dữ liệu tỉnh Quảng Ngãi theo tiêu chuẩn trong nước và quốc tế.

- Xây dựng nền tảng Chính quyền số tỉnh Quảng Ngãi

- Triển khai mạng Truyền số liệu chuyên dùng (TSLCD) đến cấp xã; từng bước hoàn thiện hệ thống mạng LAN của các đơn vị theo hướng tuân thủ các yêu cầu kỹ thuật, đảm bảo ATTT.

- Tái cấu trúc lại hạ tầng CNTT của tỉnh theo hướng kết hợp giữa mô hình tập trung và mô hình phân tán dựa trên công nghệ điện toán đám mây, tối ưu hóa hạ tầng CNTT theo khu vực, xem xét giải pháp thuê dịch vụ, đồng thời tăng cường khả năng bảo mật, sao lưu, phòng chống thảm họa, bảo đảm vận hành ổn định, ATTT, an ninh mạng.

5. Xây dựng CQĐT tỉnh bảo đảm tính gắn kết chặt chẽ với bảo đảm ATTT, an ninh mạng, an ninh quốc gia, bảo vệ thông tin cá nhân

Triển khai các hệ thống bảo đảm ATTT; tăng cường hoạt động đảm bảo ATTT cho hệ thống CNTT của tỉnh; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá an toàn, an ninh thông tin cho các hệ thống thông tin của tỉnh.

Triển khai dịch vụ chứng thực điện tử chữ ký số cho các hệ thống thông tin của tỉnh; triển khai giải pháp ký số từ xa, trên thiết bị di động để thuận tiện cho

việc sử dụng của người dân, doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức trong giai đoạn 2022 - 2025.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các công chức chuyên môn

Văn phòng – Thống kê và Văn hóa – Xã hội tổ chức phối hợp và thực hiện các nhiệm vụ theo nội dung kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Quảng Ngãi phiên bản 2.0. Nhằm nâng cao tính linh hoạt khi xây dựng, triển khai các thành phần, hệ thống ứng dụng CNTT theo điều kiện thực tế của địa phương.

Từng bước phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số và kinh tế số, xã hội số trên địa bàn đảm bảo thực hiện theo đúng nội dung, tiến độ, đúng theo chính sách pháp luật của nhà nước để mang lại hiệu quả cao.

2. Công chức Văn hóa – Xã hội

Thường xuyên theo dõi, duy trì và cập nhật kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Quảng Ngãi phiên bản 2.0 và thực hiện nội dung Kế hoạch này; tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

3. Công chức Văn phòng – Thống kê

- Căn cứ Kế hoạch này xây dựng dự toán kinh phí hàng năm để nâng cấp, vận hành Trang thông tin điện tử xã; đầu tư, vận hành an toàn thông tin cho hệ thống mạng Lan;

4. Công chức Tài chính – Kế toán

- Chủ trì và phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch này đạt hiệu quả.

Trên đây là Kế hoạch triển khai, duy trì và cập nhật Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Quảng Ngãi phiên bản 2.0 trên địa bàn xã Hành Minh. Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các công chức chuyên môn liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng Văn hóa và Thông tin;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Công chức xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đoàn Tấn Sỹ